TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1245/2024/HS-PT
Ngày 27 tháng 12 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tửu

Các Thẩm phán: Ông Mai Xuân Thành

Bà Lê Thị Tuyết Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Hà - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đoàn - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 12 năm 2024, tại phòng xét xử trực tuyến điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 941/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo Phan Hà H, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 1221/2024/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 12 năm 2024, đối với:

**** Bị cáo có kháng cáo*:**

Phan Hà H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi thường trú: Thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Phan P, sinh năm 1969; Mẹ: Hồ Thị Lệ T, sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị H1, sinh năm 1997; Con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 24 tháng 8 năm 2023, bị Ủy ban nhân dân xã S, huyện T ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 24 tháng 8 năm 2023 xử phạt Phan Hà H số tiền 2.000.000 triệu đồng về hành vi khai thác trái phép cát xây dựng vào ngày 17 tháng 8 năm 2023, đóng phạt vào ngày 21 tháng 9 năm 2023; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (bị cáo có mặt tại phiên tòa điểm cầu thành phần).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17 tháng 8 năm 2023, Phan Hà H (sinh năm 1996, trú tại: xóm D, thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận) thực hiện hành vi khai thác khoáng sản (cát xây dựng) không có giấy phép, đã bị Ủy ban nhân dân xã S, huyện T phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính số 06/BB-VPHC ngày 17 tháng 8 năm 2023, và ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 18/QĐ-XPHC ngày 24 tháng 8 năm 2023 xử phạt Phan Hà H số tiền 2.000.000 triệu đồng, tịch thu tang vật 03m^3 cát và phương tiện khai thác là máy bơm hút cát nhãn hiệu Futachi, đầu bơm hiệu Kubota, 18 mét ống dây nhựa. Phan Hà H đã chấp hành đóng phạt vào ngày 21 tháng 9 năm 2023.

Vào tháng 10 năm 2023, do thiếu tiền tiêu xài nên Phan Hà H bán cho bạn của H là Huỳnh Thanh H2 (sinh năm 1998, trú tại: xóm A, thôn C, xã S, huyện T), gồm: 01 chiếc xe máy cày màu xanh dương hiệu 3600 Ford, có gắn rơ mooc và 01 cái máy bơm xăng hiệu Vikyno 15.0 với tổng số tiền là 50.000.000 đồng. H2 gửi xe máy cày và máy bơm lại nhà H. Huỳnh Thanh H2 và Phan Hà H bàn với nhau dùng xe máy cày đi chở cây thuê, H2 trả tiền công cho H 300.000 đồng/ngày.

Ngày 20 tháng 11 năm 2023, Huỳnh Thanh H2 nói Phan Hà H hút cho H2 một xe cát chở về nhà H2 để sửa nhà bếp. H đến cửa hàng V, ở ngã 3 Sông D xã S mua 01 cái đầu bơm hiệu K đem về nhà gắn vào máy bơm xăng hiệu Vikyno, chuẩn bị đi bơm cát cho H2. Khoảng 7 giờ sáng, ngày 23 tháng 11 năm 2023, H2 gọi điện thoại nói H đi bơm cát cho H2. Đến gần 12 giờ ngày 23 tháng 11 năm 2023, H dùng xe mô tô biển số 86B7-402.82 kéo dàn máy bơm hút cát mà H chuẩn bị sẵn ở nhà đem ra để dưới lòng suối L ở phía sau nhà H, thuộc thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Sau đó, H về nhà lái xe máy cày có gắn rơ mooc của H2, chở theo ống dây nhựa hút cát của H có sẵn, đem ra suối L lắp vào máy bơm. Hoàn đỗ xe máy cày trên đất rẫy cao su của ông Võ Văn T1 (sinh năm 1978, trú tại: thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận) giáp với suối L, rồi lắp ống dây, bắt đầu khởi động máy bơm hút cát. H đứng dưới lòng suối cầm đầu ống hút đưa xuống lòng suối Le hút cát lên thùng rơ mooc của xe máy cày. H bơm cát thời gian khoảng 30 phút thì đầy thùng rơ mooc xe máy cày được 3,306m^3 cát thì tắt máy. Ngay lúc này, H bị Đoàn kiểm tra của Công an huyện T phát hiện quả tang.

Vật chứng bị tạm giữ:

+ 3,306m^3 khoáng sản (cát xây dựng).

+ 01 xe máy cày đã qua sử dụng, hiệu 3600 Ford, số khung D2NN 006A, số máy D4NN 601F, màu xanh dương, có gắn rơ mooc tự chế.

+ 01 máy bơm hút cát đã qua sử dụng, loại máy xăng hiệu Vikyno 15.0, số máy 220114960, màu cam, gắn đầu bơm hiệu Kubota, gắn ống dây nhựa màu xanh lá cây, đường kính 08cm.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 194 trưng cầu Bộ T2 để giám định mẫu khoáng sản thu giữ từ Phan Hà H. Ngày 24 tháng 01 năm 2024, Bộ T2 có Quyết định số 203 cử Liên đoàn Bản đồ địa chất miền N, thuộc Cục Đ thực hiện việc giám định.

Ngày 30 tháng 3 năm 2024, Liên đoàn Bản đồ địa chất miền N có Bản kết luận giám định, xác định:

+ Mẫu giám định: Mẫu vật TL.01 là khoáng sản (theo khoản 1 Điều 2 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2020).

+ Mẫu vật TL.01 là cát thô, màu xám vàng thuộc nhóm khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (theo khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 và khoản 1 Điều 3 Nghị định 09/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021).

+ Công dụng: Mẫu vật TL.01 là cát thô, màu xám vàng, có thể sử dụng làm bê tông và vữa tất cả các cấp bê tông và mác vữa (theo Mục 4.1.2, TCVN 7570:2006).

Tại Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Bình Thuận, kết luận:

+ 3,306m^3 khoáng sản (cát xây dựng) có giá trị 859.560 đồng.

+ 01 xe máy cày đã qua sử dụng, hiệu 3600 Ford, số khung D2NN 006A, số máy D4NN 601F, màu xanh dương, có gắn rơ mooc tự chế có giá trị 42.330.000 đồng.

+ 01 máy bơm hút cát đã qua sử dụng, loại máy xăng hiệu Vikyno 15.0, số máy 220114960, màu cam, gắn đầu bơm hiệu Kubota, gắn ống dây nhựa màu xanh lá cây, đường kính 08cm có trị giá 1.140.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 44.329.560 đồng.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, Phan Hà H đã nộp 859.560 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh B khắc phục hậu quả.

Vật chứng: Đối với 3,306m^3 khoáng sản (cát xây dựng); 01 xe máy cày đã qua sử dụng, hiệu 3600 Ford, số khung D2NN 006A, số máy D4NN 601F, có gắn rơ mooc tự chế; 01 máy bơm hút cát đã qua sử dụng, loại máy xăng hiệu Vikyno 15.0, số máy 220114960, gắn đầu bơm hiệu Kubota, gắn ống dây nhựa màu xanh lá cây, đường kính 08cm và 859.560 đồng Hoàn nộp khắc phục hậu quả, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã ra quyết định chuyển vật chứng đến kho tang vật của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận bảo quản chờ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 227, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố bị cáo Phan Hà H phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*".

- Xử phạt bị cáo Phan Hà H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm, quyền và nghĩa vụ trong thi hành án và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, bị cáo Phan Hà H có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm với lý do kháng cáo:

Bị cáo H cho rằng quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đang nuôi 02 con còn nhỏ và bà ngoại đang bệnh liệt giường không thể tự sinh hoạt cá nhân, do bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 và tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên đủ điều kiện để được áp dụng khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự và nếu chấp hành án phạt tù sẽ gặp nhiều khó khăn. Vì thế, bị cáo H kháng cáo xin Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

**** Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay*:**

- *Bị cáo Phan Hà H có kháng cáo, trình bày:* Bị cáo vẫn giữ nguyên các lý do và yêu cầu kháng cáo như nêu trên. Bị cáo thừa nhận án sơ thẩm tuyên bố bị cáo phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai. Diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lo cho các con và bà ngoại bị bệnh nặng vì gia đình bị cáo hết sức khó khăn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:* Tòa sơ thẩm xử bị cáo Phan Hà H về tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật, không oan, sai. Khi quyết định về hình phạt, Tòa sơ thẩm đã xem xét, đánh giá toàn diện chứng cứ; quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Mức án Tòa sơ thẩm tuyên phạt đối với từng bị cáo là đã tương xứng với hành vi của từng bị cáo. Tại cấp phúc thẩm không có căn cứ nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử cho nhận sự khoan hồng của pháp luật, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và cho bị

cáo hưởng án treo để bị cáo có điều kiện lo cho các con và bà ngoại bị bệnh nặng vì gia đình bị cáo hết sức khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Kháng cáo của bị cáo còn trong hạn luật định và hợp lệ nên được xem xét tại cấp phúc thẩm theo quy định tại Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Phan Hà H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" như nội dung án sơ thẩm đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Theo đó, có đủ cơ sở để xác định:

Ngày 24 tháng 8 năm 2023, bị cáo Phan Hà H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi khai thác trái phép tài nguyên là cát xây dựng. Đến ngày 23 tháng 11 năm 2023, H tiếp tục có hành vi dùng 01 máy bơm hút cát hiệu Vikyno 15.0 hút trái phép 3,306m^3 khoáng sản (cát xây dựng) dưới lòng suối L ở phía sau nhà H thuộc thôn B, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận lên xe máy cày hiệu 3600 Ford, có gắn rơ mooc tự chế thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Bản kết luận giám định ngày 30 tháng 3 năm 2024 của Liên đoàn Bản đồ địa chất M, xác định:

+ Mẫu giám định: Mẫu vật TL.01 là khoáng sản (theo khoản 1 Điều 2 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2020).

+ Mẫu vật TL.01 là cát thô, màu xám vàng thuộc nhóm khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (theo khoản 1 Điều 64 Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 và khoản 1 Điều 3 Nghị định 09/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021).

+ Công dụng: Mẫu vật TL.01 là cát thô, màu xám vàng, có thể sử dụng làm bê tông và vữa tất cả các cấp bê tông và mác vữa (theo Mục 4.1.2, TCVN 7570:2006).

Tại Kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T, tỉnh Bình Thuận kết luận: 3,306m^3 khoáng sản (cát xây dựng) có giá trị 859.560 đồng.

Vì thế, Tòa cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Phan Hà H phạm tội "*Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên*" theo điểm đ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Hà H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quản lý kinh tế, tài nguyên của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung, nhất là trong tình hình việc khai thác trái phép tài nguyên xảy ra ở nhiều nơi như hiện nay.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Phan Hà H:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét:

- *Về tình tiết tăng nặng:* Tòa sơ thẩm xác định bị cáo H không có tình tiết tăng nặng là đúng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tòa sơ thẩm xác định bị cáo Phan Hà Hoàn thành K1 khai báo, nộp tiền khắc phục hậu quả nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác và chưa đủ, do:

Quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải (đã tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính); ngoài lần phạm tội này thì bị cáo chưa bị kết án về tội nào khác, bị cáo phạm tội bị truy tố có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm tù nên được xác định là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Theo đó, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Việc bị cáo tự nguyện nộp số tiền 859.560 đồng (trị giá 3,306m3 khoáng sản (cát xây dựng) mà bị cáo khai thác bị bắt quả tang) là tiền thu lợi bất chính chỉ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Tòa sơ thẩm xác định bị cáo nộp tiền khắc phục hậu quả nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là chưa chính xác.

Hiện nay, tình hình khai thác khoáng sản trái phép, đặc biệt là khai thác cát xây dựng diễn ra ở nhiều nơi và ngày càng phức tạp, việc khai thác cát trái phép ở nhiều nơi còn gây ra sạc lở bờ sông, bờ suối, nhà, đất của khu dân cư... Theo đó, mặc dù bị cáo H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, tuy nhiên với tình hình tội phạm diễn ra phức tạp như hiện nay cần phải xử lý nghiêm để đủ sức răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Vì thế, Tòa sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, như đã nhận định ở phần trên, bị cáo H chỉ có thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do bị cáo có thêm điểm i khoản 1 Điều 51 và điều chỉnh điểm b khoản 1 Điều 51 sang khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cũng không đủ căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Hà H, giữ nguyên án sơ thẩm.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Phan Hà H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý các vật chứng; về án phí sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phan Hà H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2024/HS-ST ngày 06 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Tuyên bố: Bị cáo Phan Hà H phạm tội "***Vi phạm quy định về khai thác tài nguyên***".

2. Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Phan Hà H **06 (sáu) tháng tù**.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phan Hà H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, án phí sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo tại ngoại;
- Lưu HS (5), VT (2), 18b, (TK-PH).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Tửu